

Số: *11* /2018/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày *09* tháng *5* năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý phát triển điện lực
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;
Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Thủ đô ngày 06 tháng 11 năm 2012;
Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;
Căn cứ Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện;
Căn cứ Nghị định số 08/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1129/TTr-SCT ngày 19 tháng 3 năm 2018, Báo cáo thẩm định số 17/STP-VBQP ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Quản lý phát triển điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 19 tháng 5 năm 2018 và thay thế Quyết định số 38/2011/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2011 của UBND Thành phố Quy định về quản lý thực hiện quy hoạch phát triển điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2014 của UBND Thành phố về Quy chế quản lý phát triển điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội.

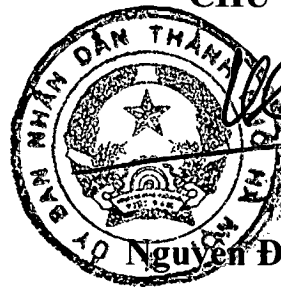
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thành phố Hà Nội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Tổng Giám đốc Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia; Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- TTr: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- VPUB: các PCVP, các phòng chuyên viên;
- Công Giao tiếp điện tử TP;
- Trung tâm Tin học Công báo;
- Lưu: VT, KTHương, SCT. *AB*

9156 (135)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chung

QUY CHẾ

Quản lý phát triển điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 41 /2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về công tác quản lý thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng phát triển công trình điện trên địa bàn thành phố Hà Nội và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý, phát triển điện lực theo Quy hoạch được phê duyệt đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả.

2. Đối tượng áp dụng

a) Quy chế này áp dụng cho các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện), Chủ đầu tư các công trình điện.

b) Các tổ chức, cá nhân khi tham gia các hoạt động có liên quan đến quản lý, đầu tư xây dựng công trình điện trên địa bàn thành phố Hà Nội phải tuân thủ các quy định trong Quy chế và chấp hành các quy định có liên quan khác của pháp luật.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này một số thuật ngữ sử dụng được hiểu như sau:

1. *Đầu tư xây dựng công trình điện* là toàn bộ các hoạt động xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các công trình điện gồm: lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng công trình, giám sát thi công xây dựng công trình, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng và các hoạt động khác có liên quan đến xây dựng công trình điện.

2. *Công trình điện* là tổ hợp các phương tiện, máy móc, thiết bị, kết cấu xây dựng phục vụ trực tiếp cho hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, điều độ hệ thống điện, mua bán điện; hệ thống bảo vệ công trình điện lực; hành lang bảo vệ an toàn lưới điện; đất sử dụng cho công trình điện lực và công trình phụ trợ khác.

3. *Đất sử dụng cho công trình điện* là toàn bộ phần diện tích đất để xây dựng công trình điện.

4. *Đơn vị phân phối và bán điện* là đơn vị điện lực được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phân phối và bán điện, bao gồm:

a) Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội và các Công ty điện lực trực thuộc.

b) Các tổ chức, đơn vị phân phối và bán điện khác.

5. *Chủ đầu tư công trình điện* là người sở hữu vốn hoặc người được giao quản lý và sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình điện. Chủ đầu tư công trình điện bao gồm: Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia, Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội và các chủ đầu tư khác.

6. *Điểm đấu nối* là điểm nối trang thiết bị, lưới điện, nhà máy điện của Khách hàng sử dụng lưới điện phân phối hoặc Đơn vị phân phối điện khác vào lưới điện phân phối.

7. *Lưới điện trung áp* là phần lưới điện bao gồm các đường dây và trạm điện có cấp điện áp trên 1000 V đến 35 kV.

8. *Lưới điện phân phối* là phần lưới điện bao gồm các đường dây và trạm điện có cấp điện áp đến 110 kV.

9. *Lưới điện truyền tải* là phần lưới điện bao gồm các đường dây và trạm điện có cấp điện áp trên 110 kV.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Dự án đầu tư xây dựng công trình điện phải phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, Quy hoạch đô thị, Quy hoạch xây dựng, Quy hoạch phát triển điện lực và các quy hoạch chuyên ngành khác của Trung ương và Thành phố.

2. Việc đầu tư xây dựng, khai thác, sử dụng dự án công trình điện chung với các công trình hạ tầng kỹ thuật khác phải đảm bảo đồng bộ, tiết kiệm kinh phí đầu tư xây dựng và tài nguyên đất, đồng thời đảm bảo cảnh quan môi trường. Trường hợp các công trình điện có cấp điện áp từ 110kV trở lên, việc thu hồi đất, giải phóng mặt bằng được thực hiện như đối với các dự án đầu tư quan trọng khác trên địa bàn Thủ đô.

3. Các cơ quan quản lý nhà nước căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định có trách nhiệm hướng dẫn các Chủ đầu tư thực hiện đúng Quy hoạch và Kế hoạch đầu tư phát triển điện lực được phê duyệt.

CHƯƠNG II

THỰC HIỆN QUY HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC

Điều 4. Thực hiện đồng bộ Quy hoạch phát triển điện lực với Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô

1. Đối với những công trình đường dây và trạm biến áp cấp điện áp từ 110kV trở lên đã có trong Quy hoạch chung và trong Quy hoạch phát triển điện

lực nhưng chưa thống nhất về vị trí, hướng tuyến đường dây và phương án xây dựng (đi nổi hoặc cáp ngầm) thì thực hiện như sau:

a) Vị trí, hướng tuyến, phương án xây dựng (ngầm hoặc nổi), quỹ đất xây dựng các công trình điện thực hiện theo Quy hoạch xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các trường hợp có sai khác với Quy hoạch được phê duyệt phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Phương án đấu nối, quy mô, công suất các công trình điện, tiến độ đưa vào vận hành thực hiện theo Quy hoạch phát triển điện lực được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc lập, thẩm định và phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực được thực hiện theo Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực; Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan.

3. Đối với các trạm biến áp, đường dây điện chưa có trong Quy hoạch phát triển điện lực, Sở Công Thương có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Công Thương xem xét phê duyệt điều chỉnh, bổ sung vào Quy hoạch.

4. Lưới điện trong khu vực từ vành đai 3 trở vào trung tâm Thành phố được xây dựng, lắp đặt ngầm hoàn toàn theo Quy hoạch; khu vực từ vành đai 4 đến vành đai 3 và các khu vực phát triển đô thị thuộc đô thị vệ tinh, thị trấn sinh thái sẽ được ngầm hóa phù hợp với tốc độ phát triển đô thị.

Điều 5. Bố trí đất cho việc đầu tư xây dựng các công trình điện lực

1. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm bố trí quỹ đất cho xây dựng các công trình điện lực phục vụ nhu cầu công cộng theo Quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt.

2. Các Chủ đầu tư công trình xây dựng có nhu cầu sử dụng công suất điện từ 80kW trở lên có trách nhiệm bố trí quỹ đất để xây dựng đường dây trung áp và trạm biến áp để cấp điện. Đối với các dự án (nhóm dự án) có tổng nhu cầu sử dụng hoặc điều chỉnh phụ tải từ 20MVA trở lên phải bố trí đất để xây dựng trạm 110 kV.

3. Chủ đầu tư công trình điện lực có trách nhiệm khảo sát, đo đạc, xác định diện tích đất sử dụng và thỏa thuận về quy hoạch kiến trúc theo quy định với cơ quan có thẩm quyền trước khi tiến hành xây dựng công trình.

4. Sau khi dự án đầu tư công trình điện lực đã được phê duyệt, Chủ đầu tư phải lập và gửi hồ sơ sử dụng đất cho công trình điện lực tới cơ quan có thẩm quyền để xem xét quyết định giao đất (hoặc cho thuê đất) đầu tư xây dựng công trình.

5. Chủ đầu tư công trình điện lực có trách nhiệm chủ động phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã nơi thu hồi đất tiến hành điều tra, khảo sát, đo

đạc, kiểm đếm, lập, trình thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chi tiết cho từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhà, đất nằm trong phạm vi dự án theo quy định.

6. Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức giải phóng và bàn giao mặt bằng cho Chủ đầu tư xây dựng công trình điện lực đối với dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo Quy hoạch.

Điều 6. Cắm mốc giới đất xây dựng công trình điện lực

1. Chủ đầu tư công trình điện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành cắm mốc giới đất để xây dựng công trình điện lực ngay sau khi có quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 90 ngày.

2. Mốc giới phải đảm bảo độ bền vững, dễ nhận biết, an toàn cho người, phương tiện giao thông qua lại và phù hợp với địa hình, địa mạo khu vực cắm mốc. Hồ sơ cắm mốc giới do cơ quan giao đất, cho thuê đất phê duyệt.

Điều 7. Đầu tư xây dựng công trình điện lực theo Quy hoạch

1. Đơn vị phát điện, truyền tải điện, phân phối điện có trách nhiệm đầu tư xây dựng trạm điện, công tơ và đường dây dẫn điện đến công tơ để bán điện.

2. Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia có trách nhiệm đầu tư hệ thống đường dây và trạm điện có cấp điện áp từ 220kV trở lên.

3. Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội và các đơn vị phân phối điện khác có trách nhiệm đầu tư công trình điện lực đến công tơ, công tơ và thiết bị phụ trợ cho việc đo đếm điện.

4. Việc đầu tư xây dựng công trình điện trung áp trên địa bàn Thành phố được thực hiện theo cơ chế Một cửa liên thông giữa cơ quan Nhà nước và Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội do UBND Thành phố quyết định ban hành và quy định pháp luật hiện hành.

5. Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội có trách nhiệm thỏa thuận đấu nối cho khách hàng xây dựng mới trạm biến áp theo hình thức trực tuyến.

Điều 8. Lập Kế hoạch đầu tư theo Quy hoạch phát triển điện lực

1. Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia, Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội, các Chủ đầu tư khác lập Kế hoạch đầu tư xây dựng công trình điện theo đúng Quy hoạch phát triển điện lực được phê duyệt. Trước ngày 15 tháng 7 và ngày 15 tháng 01 hàng năm, Đơn vị phân phối điện có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng và cả năm gửi Sở Công Thương về tình hình đầu tư xây dựng các công trình điện và kết quả thực hiện đấu nối của các khách hàng sử dụng lưới điện phân phối có trạm điện riêng.

2. Trước ngày 10 tháng 12 hàng năm, các Chủ đầu tư lập Kế hoạch đầu tư xây dựng công trình điện gửi Sở Công Thương, UBND cấp huyện để phối hợp thống nhất trong công tác triển khai thực hiện.

Điều 9. Nguồn vốn cho đầu tư phát triển điện lực theo Quy hoạch

1. Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia, Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội và các đơn vị phân phối điện đã đăng ký là Chủ đầu tư trong dự báo nhu cầu điện của quy hoạch có trách nhiệm bố trí đủ vốn để thực hiện dự án đầu tư phát triển điện lực theo quy định của pháp luật.

Trước khi trình phê duyệt dự án, Chủ đầu tư có trách nhiệm thỏa thuận bằng văn bản với Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội để thống nhất về phương án đầu tư, nguồn kinh phí xây dựng theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn vốn đầu tư hạ ngầm lưới điện hiện có do ngành điện đầu tư hoặc huy động nguồn vốn xã hội hóa dưới hình thức hợp tác công tư hoặc các hình thức khác phù hợp quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của thành phố Hà Nội.

Điều 10. Bàn giao, tiếp nhận quản lý công trình điện

1. Chủ đầu tư công trình lưới điện có thể bàn giao cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc các đơn vị phân phối điện khác có đủ năng lực để quản lý vận hành theo quy định. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước thực hiện bàn giao tài sản công trình điện theo Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 15/9/2017 quy định trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn Nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý; Thông tư số 32/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 của Liên Bộ Công Thương - Tài chính hướng dẫn giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện hạ áp nông thôn và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan.

2. Chủ đầu tư có trách nhiệm thỏa thuận bằng văn bản với Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội về phương án bàn giao, tiếp nhận, quản lý, khai thác, hoàn trả vốn xây dựng công trình điện theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM CÁC SỞ, NGÀNH VÀ UBND CẤP HUYỆN

Điều 11. Sở Công Thương

1. Tổng hợp, tham mưu giúp UBND Thành phố quản lý thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng phát triển hệ thống điện trên địa bàn Thành phố.

2. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch, Kế hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt; Định kỳ hằng năm tổng kết, đánh giá kết quả, sự tác động và ảnh hưởng của việc thực hiện nội dung quy hoạch về phát triển điện lực tại địa phương báo cáo Bộ Công Thương.

3. Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng; Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu công trình điện, kiểm tra đảm bảo an toàn điện theo thẩm quyền và quy định pháp luật.

4. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền các quy định của pháp luật về công tác quản lý quy hoạch, đầu tư phát triển lưới điện trên địa bàn thành phố Hà Nội.

5. Kiểm tra, giám sát, đôn đốc các Chủ đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng các công trình điện theo Quy hoạch được phê duyệt, đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố.

6. Tổ chức thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình đường dây tải điện và trạm biến áp theo quy định pháp luật.

Điều 12. Sở Quy hoạch - Kiến trúc

1. Cung cấp chỉ giới đường đỏ tại khu vực đã có Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, tuyến đường phố hiện có đã xây dựng theo hồ sơ chỉ giới đường đỏ được cấp thẩm quyền phê duyệt; công trình tiếp giáp với tuyến phố có chỉ giới đường đỏ ổn định.

2. Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và trình duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền việc thỏa thuận địa điểm vị trí xây dựng trạm biến áp, hướng tuyến đường dây điện, quy hoạch tổng mặt bằng các trạm biến áp từ cấp điện áp 110 kV trở lên trên toàn địa bàn Thành phố và các tuyến điện có điện trung áp nằm trong phạm vi đô thị trung tâm hoặc liên quan đến hai đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, trừ trường hợp công trình cải tạo đường dây không làm thay đổi hướng tuyến và công trình cải tạo, nâng cấp trạm biến áp mà không thay đổi vị trí, quy mô diện tích đất.

3. Thỏa thuận về quy hoạch kiến trúc đối với các công trình điện xây dựng mới và cải tạo nằm trong các khu vực đặc thù có quy chế về quản lý kiến trúc và các khu vực có ý nghĩa quan trọng về cảnh quan kiến trúc di tích.

4. Tham gia ý kiến chuyên ngành về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình điện theo yêu cầu.

Điều 13. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét quyết định; Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

2. Tổ chức thẩm định hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình điện theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì tổ chức xác định giá đất làm căn cứ để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định.

Điều 14. Sở Xây dựng

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tham mưu UBND Thành phố cơ chế phối hợp đồng bộ trong công tác xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn Thành phố, công tác xây dựng, quản lý và khai thác các công trình ngầm đô

AB

thị, sử dụng tuynel kỹ thuật kết hợp với xây dựng hạ ngầm cáp thông tin và đường dây điện.

2. Phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn, giải quyết và theo dõi các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện các công trình đầu tư xây dựng phát triển lưới điện trên địa bàn Thành phố.

3. Chỉ đạo các đơn vị liên quan cấp Giấy phép xây dựng theo thẩm quyền và quy định pháp luật.

4. Chỉ đạo Thanh tra xây dựng phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra, lập biên bản, xử lý nghiêm các công trình xây dựng vi phạm hành lang bảo vệ an toàn lưới điện theo quy định.

5. Chỉ đạo Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Công viên cây xanh Hà Nội và các đơn vị liên quan thỏa thuận với đơn vị quản lý lưới điện khi triển khai trồng cây trong hành lang bảo vệ an toàn công trình điện để đảm bảo an toàn theo quy định.

Điều 15. Sở Giao thông vận tải

Phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn, giải quyết và theo dõi các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện các công trình đầu tư xây dựng phát triển lưới điện trên địa bàn Thành phố.

Điều 16. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Hướng dẫn, kiểm tra Chủ đầu tư xây dựng công trình điện lực thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến bảo vệ đê điều và hành lang thoát lũ.

2. Phối hợp các Sở, ngành, UBND cấp huyện kiểm tra việc cung cấp điện phục vụ tưới tiêu và xây dựng nông thôn mới.

Điều 17. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu UBND Thành phố bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình điện lực đối với các dự án sử dụng ngân sách Thành phố, đẩy mạnh thu hút nguồn vốn xã hội hoá trong đầu tư xây dựng phát triển hệ thống điện trên địa bàn Thành phố.

Điều 18. Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng, trình UBND Thành phố ban hành hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình điện.

2. Kiểm tra, thẩm định các khoản kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án công trình điện do Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

3. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường xác định đơn giá tài sản trên đất tham mưu UBND Thành phố phê duyệt, phục vụ việc bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện đầu tư xây dựng công trình điện.

4. Thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án công trình điện đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách, trình UBND Thành phố phê duyệt theo quy định. Hướng dẫn Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản sau đầu tư thực hiện việc hoàn trả theo quy định.

Điều 19. Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố

1. Cho vay vốn đầu tư các dự án phát triển hệ thống điện trên địa bàn thành phố Hà Nội theo các điều kiện và quy định hiện hành.

2. Ký hợp đồng nhận nợ với các doanh nghiệp, tiếp nhận tài sản công trình điện hình thành sau đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách; đôn đốc thực hiện thu hồi vốn ngân sách theo quy định.

3. Tiếp nhận vốn ngân sách để ứng vốn thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 20. Ban Quản lý Khu công nghiệp và chế xuất thành phố Hà Nội

Chủ trì cung cấp thông tin quy hoạch, giải quyết song song thủ tục thỏa thuận vị trí cột/trạm điện, hành lang lưới điện và cấp giấy phép xây dựng công trình điện trong các Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao theo thẩm quyền được giao.

Điều 21. Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội

1. Lập, cung cấp chỉ giới đường đỏ cho các công trình trạm biến áp có cấp điện áp từ 110kV trở lên.

2. Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn Chủ đầu tư xây dựng công trình điện lực giải quyết các nội dung liên quan đến giới thiệu hướng tuyến và lập hồ sơ tuyến điện từ trung áp trở lên.

3. Tham gia ý kiến chuyên ngành về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị với các dự án đầu tư xây dựng công trình điện theo yêu cầu.

4. Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Quy hoạch - Kiến trúc hướng dẫn giải quyết các vấn đề liên quan đến quy hoạch và kiến trúc cho các công trình điện lực theo quy định.

Điều 22. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Cung cấp thông tin, hồ sơ chỉ giới đường đỏ tại các khu vực đã có quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, tuyến đường phố hiện có đã xây dựng theo hồ sơ chỉ giới đường đỏ được cấp thẩm quyền phê duyệt cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu.

2. Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phục vụ xây dựng công trình điện trên địa bàn. Chủ động có các giải pháp tích cực nhằm giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

3. Thỏa thuận về quy hoạch kiến trúc, hướng tuyến, vị trí các công trình điện trên địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc phạm vi trách nhiệm của Sở Quy hoạch - Kiến trúc.

4. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Chủ đầu tư công trình điện xây dựng Kế hoạch thu hồi đất và giải phóng mặt bằng hàng năm cho các công trình điện từ 110kV trở lên trên địa bàn Thành phố trình UBND Thành phố phê duyệt.

5. Thực hiện kiểm tra đảm bảo an toàn điện theo quy định của pháp luật.

6. Giải quyết khiếu nại tố cáo của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan đến giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình điện.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm: Làm đầu mối triển khai, tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố về tình hình thực hiện Quy chế này; chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan và UBND cấp huyện kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực, tham mưu đề xuất UBND Thành phố phương án xử lý các công trình điện xây dựng không đúng theo Quy hoạch, Kế hoạch, không đảm bảo an toàn theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành thuộc UBND Thành phố và UBND cấp huyện có trách nhiệm tuyên truyền Quy chế này đến UBND các xã, phường, thị trấn và các Chủ đầu tư công trình điện để thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện các đơn vị, tổ chức, cá nhân có phát sinh vướng mắc phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, đề xuất báo cáo UBND Thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh Quy chế phù hợp quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung